

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 15/6/2020
Về việc “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Kim Thị Ngọc Thu

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Dương Văn Đến

Ông Vương Hoàng Phúc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Sơn Thị Hồng Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:***
Ông Trịnh Văn Thanh- Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984 (có mặt);

Địa chỉ: khóm 2, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn An T, sinh năm 1981 (vắng)

Địa chỉ: Ấp Lò Ngò, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 01 năm 2020 và các lời khai trong quá trình tố tụng, chị Nguyễn Thị Thanh H là nguyên đơn trình bày: chị với anh Nguyễn An T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, anh T không lo làm ăn, thường hay đi chơi, từ đó bất đồng ý kiến và quan điểm sống, cự cãi nhau, chị đã khuyên nhiều lần nhưng anh T không sửa đổi. Thời gian khoảng một năm anh T còn sử dụng chất ma túy (ma túy đá). Xét thấy không thể hòa hợp được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn An T.

Về con chung: có 03 người con chung:

1/ Nguyễn Phát, sinh ngày 21/5/2003.

2/ Nguyễn Tấn Phú, sinh ngày 14/5/2009,

3/ Nguyễn Phú Quý, sinh ngày 09/10/2013, hiện các con đang sống với chị, tùy theo quyết định của các con muốn theo ai là nguyện vọng của con chung.

Về tài sản chung: không có không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn An T.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/4/2020 của bà Trần Thị Hương là mẹ ruột của anh Nguyễn An T trình bày: Bà cho rằng quá trình chung sống, Thịnh không lo chí thú làm ăn mà chơi bời liêu lỏng, bà và chị H cũng đã khuyên nhiều lần nhưng Thịnh không thay đổi, lỗi này là hoàn toàn của Thịnh con bà. Nay, chị H yêu cầu ly hôn với Thịnh, việc hôn nhân của Thịnh với chị H bà không có ý kiến gì, Tòa án cứ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành về vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

+ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 48 Bộ luật Tổ tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo Điều 97 và 99 Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. còn bị đơn anh Nguyễn An T thì không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, mặt dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do ; vì đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 48 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; vì đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Cho chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn An T.

- Về con chung: Chị H được tiếp tục nuôi dưỡng ba con chung là Nguyễn Phát, sinh ngày 21/5/2003; Nguyễn Tấn Phú, sinh ngày 14/5/2009; Nguyễn Phú Quý, sinh ngày 09/10/2013, chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí theo quy định.

(Có bài phát biểu kèm theo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ chứng cứ, tài liệu thể hiện trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Các đương sự tranh chấp với nhau về việc ly hôn. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Về hình thức: Chị Nguyễn Thị Thanh H với anh Nguyễn An T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng là hôn nhân tự nguyện. Nay phát sinh mâu thuẫn, chị H có đơn ly hôn với anh T. Xét tư cách khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị H với anh T kết hôn với nhau do hai người tìm hiểu quen biết trước và tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2007. Quá trình chung sống chị H với anh T thời gian đầu sống có hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do anh T không chú tâm làm ăn, không lo cho gia đình, anh T tham gia sử dụng chất ma túy, chị có khuyên nhiều lần nhưng anh T không nghe. Nay vợ chồng không thể hòa hợp được, không ai còn quan tâm, chăm sóc đến ai, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn An T, chị yêu cầu được nuôi ba con chung (theo nguyện vọng của con), không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Đối với anh Nguyễn An T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhiều lần nhưng anh T đều vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi xảy ra mâu thuẫn đến nay anh T cũng không có quan tâm, tìm cách hàn gắn tình cảm với chị H và chăm lo cho các con. Thể hiện anh không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị H, bỏ mặc chị H và các con. Hội đồng xét xử xét mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, xử cho chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn An T theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về con chung:* Có 03 con chung tên Nguyễn Phát, sinh ngày 21/5/2003; Nguyễn Tấn Phú, sinh ngày 14/5/2009; Nguyễn Phú Quý, sinh ngày 09/10/2013, các người con xin vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện tại bản tự khai Phát, Phú, Quý có nguyện vọng được sống với mẹ là chị Nguyễn Thị Thanh H.

Hội đồng xét xử xét thấy cần giao chị Nguyễn Thị Thanh H tiếp tục nuôi ba con chung là Phát, Phú, Quý là có cơ sở, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản chung*: Chị H khai không có không yêu cầu giải quyết

[5] *Về nợ chung*: Chị H khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn An T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H được tiếp tục nuôi dưỡng ba người con chung là Nguyễn Phát, sinh ngày 21/5/2003; Nguyễn Tấn Phú, sinh ngày 14/5/2009; Nguyễn Phú Quý, sinh ngày 09/10/2013 (theo nguyện vọng của ba người con chung), anh Nguyễn An T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T được quyền trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0008211, ngày 31/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh nên chị H không phải nộp thêm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi đương sự cư trú để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành.
- UBND xã Hưng Phú, huyện Mỹ Tú,
tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Thị Ngọc Thu

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh.
- VKSND huyện Châu Thành.
- THADS huyện Châu Thành.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã Phước Hảo
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

Kim Thị Ngọc Thu